

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định thực hiện tiết kiệm điện tại các trụ sở của
Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam**

CHỦ TỊCH VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM

Căn cứ Luật sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, ngày 18/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 32/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 14/2023/QĐ-Ttg ngày 24/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành danh mục và lộ trình phương tiện, thiết bị sử dụng năng lượng phải loại bỏ và các tổ máy phát điện hiệu suất thấp không được xây dựng mới;

Căn cứ Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 08/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường tiết kiệm điện giai đoạn 2023-2025 và các năm tiếp theo;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định thực hiện tiết kiệm điện tại các trụ sở của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành, thay thế Quyết định số 1694/QĐ-KHXH ngày 11/9/2018 của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam quy định thực hiện tiết kiệm điện năng sử dụng tại Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Thủ trưởng đơn vị thuộc và trực thuộc, các tổ chức chính trị - xã hội và toàn thể viên chức, người lao động của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam có trách nhiệm thi hành Quyết định này.!

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, VP.



QUY ĐỊNH

Thực hiện tiết kiệm điện tại các trụ sở của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1505/QĐ-KHXH ngày 5 tháng 10 năm 2025
của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định về các biện pháp quản lý và kỹ thuật nhằm sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả tại các trụ sở làm việc của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam (sau đây gọi tắt là Viện Hàn lâm); đồng thời quy định nghĩa vụ và trách nhiệm của các đơn vị, tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện tiết kiệm điện.

2. Quy định này áp dụng đối với các đơn vị, tổ chức, cá nhân thuộc và trực thuộc Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

Điều 2. Nguyên tắc chung

1. Thực hiện sử dụng điện hiệu quả, tiết kiệm tối đa việc tiêu thụ năng lượng điện tại các đơn vị thuộc và trực thuộc Viện Hàn lâm để phục vụ công việc của cơ quan.

2. Sử dụng các thiết bị điện có độ bền cao, ưu tiên các thiết bị có hiệu suất năng lượng cao, được dán nhãn năng lượng, tiêu hao năng lượng thấp, đáp ứng tiêu chuẩn an toàn kỹ thuật về điện và phòng cháy.

3. Khi xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo công trình, trụ sở làm việc phải đảm bảo sử dụng tiết kiệm điện; áp dụng các giải pháp quy hoạch và thiết kế kiến trúc phù hợp với điều kiện tự nhiên nhằm giảm tiêu thụ năng lượng điện sử dụng.

4. Phổ biến, quán triệt, yêu cầu toàn thể viên chức và người lao động của Viện Hàn lâm phải thực hiện tiết kiệm điện, đưa nội dung tiết kiệm điện vào chỉ tiêu để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, chấp hành kỷ luật nội bộ và thi đua khen thưởng hàng năm đối với đơn vị, tổ chức, cá nhân thuộc và trực thuộc Viện Hàn lâm.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Thời gian sử dụng điện

1. Tại các trụ sở làm việc thuộc Viện Hàn lâm, thời gian cấp điện phục vụ làm việc là từ 7h00 đến 19h30 các ngày làm việc. Trường hợp đơn vị, tổ chức, cá nhân có nhu cầu sử dụng điện ngoài thời gian nêu trên phải có đề xuất bằng văn bản và được sự đồng ý của lãnh đạo đơn vị được giao quản lý trụ sở. Đối với Viện Thông tin Khoa học xã hội, Học viện Khoa học xã hội và Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam, thời gian và chế độ sử dụng điện do Thủ trưởng đơn vị quyết định trên cơ sở phù hợp với đặc thù công tác chuyên môn.

2. Hệ thống điều hòa không khí (đối với các trụ sở sử dụng hệ thống điều hòa trung tâm) được bật từ 7h30 và tắt lúc 17h00. Nhiệt độ cài đặt chế độ làm mát của điều hòa không khí phải từ 25°C trở lên. Đối với các khu vực có quy định cụ thể về nhiệt độ, độ ẩm (thư viện, kho sách, phòng bảo quản, phòng lưu trữ, phòng máy chủ), việc quản lý, sử dụng hệ thống điều hòa không khí và các thiết bị chuyên dụng được thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

Điều 4. Chế độ sử dụng điện tại phòng làm việc

1. Tận dụng tối đa ánh sáng và thông gió tự nhiên trong phòng làm việc. Tắt bớt đèn chiếu sáng khi số người trong phòng giảm hoặc khi ánh sáng tự nhiên đảm bảo yêu cầu làm việc.

2. Giảm hợp lý số bóng đèn chiếu sáng, tách hệ thống chiếu sáng tại phòng làm việc thành nhiều nhánh để thuận tiện cho việc sử dụng ánh sáng đèn hợp lý và đủ ánh sáng khi làm việc.

3. Viên chức, người lao động nên cài đặt chế độ chờ (Standby) tự động dừng hoạt động màn hình của máy vi tính sau 10 phút nếu không sử dụng. Khi ra khỏi phòng làm việc trong thời gian dài, phải tắt máy tính để tiết kiệm điện.

4. Tắt đèn chiếu sáng và các thiết bị sử dụng điện khi ra khỏi phòng. Tắt nguồn điện khi không có người làm việc ở trong phòng và khi hết giờ làm việc.

5. Không sử dụng các thiết bị điện đun, nấu, bàn là điện, máy sấy, máy sưởi phục vụ nhu cầu cá nhân trong cơ quan.

Điều 5. Chế độ sử dụng điện tại hội trường, phòng họp và khu vực công cộng

1. Đối với Phòng họp

a) Tận dụng tối đa ánh sáng và thông gió tự nhiên trong phòng họp. Tắt bớt đèn chiếu sáng khi số người trong phòng giảm hoặc khi ánh sáng tự nhiên đảm bảo yêu cầu.

b) Tắt toàn bộ hệ thống chiếu sáng và các thiết bị sử dụng điện (máy chiếu, âm thanh, điều hòa) ngay khi kết thúc cuộc họp và không có người sử dụng.

2. Đối với khu vực công cộng

a) Thiết kế, lắp đặt hệ thống chiếu sáng chung hợp lý tại các khu vực công cộng: Hành lang, khu vực nhà vệ sinh, khu vực sân, vườn, hàng rào; đảm bảo nguyên tắc chiếu sáng hiệu quả, tiết kiệm theo tiêu chuẩn.

b) Thời gian sử dụng điện chiếu sáng nơi công cộng (sân, vườn, hàng rào): Chỉ sử dụng hệ thống điện chiếu sáng chung ở khu vực này trong khoảng thời gian từ 18h30 đến 5h00 ngày hôm sau trong mùa hè - thu (tính từ tháng 4 đến tháng 9); Từ 17h30 đến 6h30 ngày hôm sau trong mùa đông - xuân (tính từ tháng 10 đến tháng 3 năm sau).

c) Chỉ sử dụng hệ thống chiếu sáng liên tục ở tầng hầm và khu vực nhà để xe khi không có đủ ánh sáng tự nhiên, nhà vệ sinh khi có nhu cầu; khi ra khỏi phòng vệ sinh phải tắt hệ thống đèn và quạt thông gió.

Điều 6. Chế độ trang bị, thay thế, sửa chữa thiết bị sử dụng điện

1. Khi cải tạo hoặc trang bị mới các phương tiện, thiết bị sử dụng điện, các đơn vị phải ưu tiên lựa chọn các thiết bị có hiệu suất năng lượng cao và được dán nhãn năng lượng theo quy định của pháp luật.

2. Thực hiện đúng theo quy định tại Quyết định số 14/2023/QĐ-TTg ngày 24/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành danh mục và lộ trình phương tiện, thiết bị sử dụng năng lượng phải loại bỏ và các tổ máy phát điện hiệu suất thấp không được xây dựng mới.

3. Áp dụng các giải pháp quản lý, quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành trong chiếu sáng công cộng; thay thế các đèn trang trí, đèn chiếu sáng bằng đèn tiết kiệm điện; đồng thời áp dụng công nghệ điều khiển tự động để tối ưu hóa việc sử dụng điện chiếu sáng công cộng.

4. Định kỳ tiến hành kiểm tra, bảo dưỡng đường thông gió, đường dẫn nhiệt của máy điều hòa không khí và các thiết bị sử dụng điện khác để tránh tổn thất điện năng.

5. Thực hiện thay thế các bóng đèn hiện đang sử dụng như loại bóng sợi đốt, bóng Compact, bóng dùng qua Ballast (dây cuốn, điện tử) bằng loại bóng Led có năng lượng tiêu thụ điện thấp hơn, hiệu suất cao. Đồng thời, kiểm tra, thay thế các đoạn dây điện cũ, nát, rò điện hoặc bị quá tải bằng dây mới có tiết diện phù hợp, đảm bảo an toàn điện.

Điều 7. Chế độ kiểm tra, kiểm soát việc sử dụng điện

1. Đối với trụ sở làm việc do 01 đơn vị quản lý, sử dụng, Thủ trưởng đơn vị có trách nhiệm thành lập tổ kiểm tra thường xuyên việc sử dụng điện trong đơn vị. Tổ kiểm tra thực hiện kiểm tra chỉ số công tơ đo đếm điện riêng của đơn vị

quản lý mỗi tháng một lần vào ngày ấn định để theo dõi điện sử dụng một cách hợp lý, chính xác.

2. Đối với các trụ sở có nhiều đơn vị cùng sử dụng, đơn vị được giao quản lý trụ sở chịu trách nhiệm:

a) Xây dựng hồ sơ quản lý kỹ thuật, chất lượng hệ thống điện. Quản lý việc cải tạo, sửa chữa, lắp đặt mới thiết bị điện của các đơn vị làm việc tại trụ sở.

b) Thường xuyên kiểm tra việc sử dụng điện của các đơn vị làm việc tại trụ sở. Trong trường hợp cần thiết, có thể lắp đặt công tơ đo đếm điện riêng để phục vụ cho việc Kiểm tra chỉ số tiêu thụ điện của từng đơn vị, có biện pháp xử lý hữu hiệu đối với các đơn vị không chấp hành nghiêm các quy định về tiết kiệm điện.

3. Nhân viên bảo vệ của các trụ sở của Viện Hàn lâm chịu trách nhiệm phối hợp với đơn vị kỹ thuật theo dõi và kiểm tra thời gian đóng và ngắt điện tại các đơn vị trực thuộc theo đúng quy định và lập biên bản đối với những viên chức, người lao động không thực hiện quy định này.

4. Nếu phát hiện thiết bị đo đếm điện bị hư hỏng, đơn vị sử dụng điện phải báo cho bên cung cấp điện để lập biên bản xác định nguyên nhân và trách nhiệm của các bên có liên quan.

Điều 8. Chế độ xây dựng báo cáo, nội quy sử dụng điện

1. Các đơn vị thuộc và trực thuộc Viện Hàn lâm phải xây dựng nội quy sử dụng điện riêng nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho thực hiện tiết kiệm điện tại đơn vị mình.

2. Hàng năm, căn cứ vào tình hình sử dụng điện năm trước, nhiệm vụ và yêu cầu sử dụng điện của năm kế hoạch, các đơn vị xây dựng phương án sử dụng điện năm kế hoạch gửi công ty điện lực trên địa bàn theo quy định. Phương án sử dụng điện phải kèm theo các giải pháp tiết kiệm điện, đồng thời đảm bảo mục tiêu tiết kiệm điện năng theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và quy định của Viện Hàn lâm.

Điều 9. Sử dụng kinh phí tiết kiệm điện

Kinh phí tiết kiệm được từ việc sử dụng điện (được xác định trên cơ sở chênh lệch giữa dự toán chi được giao và chi phí thực tế sử dụng điện hoặc so với định mức tiêu thụ điện) của đơn vị được quản lý và sử dụng theo các quy định hiện hành của pháp luật và của Viện Hàn lâm.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Cá nhân, tập thể có thành tích trong việc thực hiện tiết kiệm điện, có sáng kiến tiết kiệm điện sẽ được biểu dương, khen thưởng theo quy định của Viện Hàn lâm và pháp luật về thi đua, khen thưởng.

2. Cá nhân, tập thể không thực hiện đúng nội quy sử dụng điện, gây lãng phí điện do nguyên nhân chủ quan thì tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xem xét xử lý kỷ luật theo quy định nội bộ của Viện Hàn lâm và phải chịu trách nhiệm bồi thường (nếu có).

3. Trường hợp vi phạm các quy định của nhà nước về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, cá nhân, tập thể sẽ bị xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại Nghị định số 134/2013/NĐ-CP ngày 17/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

Điều 11. Trách nhiệm thực hiện và điều khoản thi hành

1. Các đơn vị được giao quản lý trụ sở có trách nhiệm lập kế hoạch, triển khai và tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc thực hiện các biện pháp tiết kiệm điện tại trụ sở đơn vị mình được giao quản lý.

2. Thủ trưởng đơn vị có trách nhiệm phổ biến, quán triệt đến toàn bộ viên chức và người lao động thuộc quyền các quy định về thực hiện tiết kiệm điện; khuyến khích viên chức, người lao động trong đơn vị phát huy ý thức, trách nhiệm, chủ động đề xuất các giải pháp tiết kiệm điện tại cơ quan, đơn vị.

3. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu tại Quy định này có sự thay đổi, bổ sung hoặc được thay thế bằng văn bản mới, sẽ áp dụng theo quy định của văn bản hiện hành./.